

Số: /BC-UBND

Sơn Tân, ngày 21 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

**Tổng kết Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của
Bộ Chính trị khóa VIII về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở
cơ sở trên địa bàn xã Sơn Tân**

Thực hiện Công văn số 494/UBND ngày 19/4/2025 của UBND huyện về việc báo cáo tổng kết Chỉ thị 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; UBND xã Sơn Tân báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
CHỈ THỊ SỐ 30-CT/TW

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG TÁC ĐỘNG ĐẾN VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 30-CT/TW

- Xã Sơn Tân có tổng diện tích tự nhiên là 3.350,1 ha; gồm: đất nông nghiệp có 3.111,87 ha (*đất sản xuất nông nghiệp: 962,77 ha; đất lâm nghiệp: 2.149,10 ha*); đất phi nông nghiệp: 227,52 ha (*đất ở: 22,56 ha; đất chuyên dùng: 108,38 ha*); đất chưa sử dụng: 10,70 ha.

- Vị trí địa lý: phía Đông giáp xã Sơn Thượng huyện Sơn Hà, phía Bắc giáp xã Sơn Bao huyện Sơn Hà, phía Nam giáp xã Sơn Màu, huyện Sơn Tây, phía Tây giáp xã Sơn Dung và xã Sơn Mùa, huyện Sơn Tây, cách trung tâm hành chính huyện khoảng 16 km về hướng Đông Nam.

- Dân số toàn xã: 823 hộ/3.192 nhân khẩu, số hộ nghèo 133 hộ, chiếm 16,14%; hộ cận nghèo 18 hộ, chiếm 2,18%.

- Hiện nay, 4/4 thôn trên địa bàn xã về giao thông đảm bảo đi lại thông suốt quanh năm đối với trục đường liên thôn, liên xã. Các thôn đều có nhà văn hóa tạo mọi điều kiện thuận lợi cho việc hội họp, sinh hoạt cộng đồng trong các mùa lễ hội, bản sắc văn hóa đồng bào dân tộc Ca dong được bảo tồn và phát huy.

- Tình hình kinh tế - xã hội của xã đạt nhiều kết quả tích cực, hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với Nghị quyết. Tình hình sản xuất nông nghiệp, năng suất, sản lượng tăng dần theo từng năm, bước đầu Nhân dân đã biết áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Các hoạt động văn hoá - xã hội, Y tế, Giáo dục, đạt hiệu quả, đặt biệt số hộ nghèo giảm đáng kể theo từng năm đồng thời tổ chức thực hiện tốt các chính sách xã hội.

- Quốc phòng, An ninh được tăng cường, chính trị ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, các tệ nạn xã hội được đẩy lùi đồng thời xử lý kịp thời

các tình huống phức tạp xảy ra trên địa bàn. Hệ thống chính trị từ xã đến thôn được củng cố và kiện toàn. Hoạt động của chính quyền, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội từng bước được đổi mới, vai trò lãnh đạo của Đảng được thể hiện rõ nét, niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước ngày càng vững chắc.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Công tác quán triệt, phổ biến, tuyên truyền

Thực hiện tốt việc phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hiện dân chủ ở cơ sở gắn với nhiệm vụ chính trị, trọng tâm là Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Kết luận số 54-KL/TW, ngày 09/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

2. Công tác chỉ đạo, triển khai của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp: Hàng năm, UBND xã Sơn Tân xây dựng Kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền ở địa phương trên cơ sở hướng dẫn của UBND huyện.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 30-CT/TW

1. Kết quả xây dựng và thực hiện dân chủ ở cơ sở

- UBND xã thực hiện đảm bảo các nội dung công khai để Nhân dân biết; Nhân dân bàn và quyết định; Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; Nhân dân kiểm tra, giám sát (*theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 năm 2007; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022*).

- UBND xã thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính; chỉ số hài lòng của người dân ngày càng được nâng lên.

- Thực hiện trách nhiệm tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và xử lý những phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; tình hình và kết quả tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân theo Thông báo của UBND xã (vào thứ 3 hàng tuần Chủ tịch UBND xã sẽ thực hiện Tiếp công dân theo Lịch). Tuy nhiên, đến thời điểm chốt sự việc, trước ngày thứ 3 hàng tuần không có công dân đăng ký vụ việc để Chủ tịch UBND xã tiếp công dân, ban hành các văn bản về thực hiện quy chế tiếp công trên địa bàn từ năm 2014 đến tháng 4/2025 như sau:

+ Năm 2014, UBND xã Sơn Tân đã ban hành Quyết định về việc kiện toàn tổ hòa giải ở các thôn trên địa bàn xã¹.

+ Năm 2015, UBND xã Sơn Tân đã ban hành Quyết định về việc phân công cán bộ, công chức tiếp công dân định kỳ, thường xuyên và tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại tại trụ sở UBND xã Sơn Tân, Thông báo về lịch tiếp công dân định kỳ².

+ Năm 2016, UBND xã Sơn Tân đã ban hành Quyết định về việc phân công cán bộ, công chức tiếp công dân định kỳ, thường xuyên và tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại tại trụ sở UBND xã Sơn Tân năm 2017, Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ³.

+ Năm 2017, UBND xã Sơn Tân đã ban hành Quyết định về việc kiện toàn phân công cán bộ, công chức tiếp công dân định kỳ, thường xuyên và tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại tại trụ sở UBND xã Sơn Tân, Quyết định ban hành quy định tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại UBND xã Sơn Tân, Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ năm 2018 của UBND xã Sơn Tân⁴.

+ Năm 2018, UBND xã Sơn Tân đã ban hành Quyết định về việc kiện toàn tổ hòa giải xã Sơn Tân, Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ năm 2019 của UBND xã Sơn Tân⁵.

+ Năm 2019, UBND xã Sơn Tân đã ban hành Quyết định về việc kiện toàn tổ hòa giải xã Sơn Tân, Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ năm 2020 của UBND xã Sơn Tân⁶.

+ Năm 2020, UBND xã Sơn Tân đã ban hành Quyết định về việc kiện toàn phân công cán bộ, công chức tiếp công dân định kỳ, thường xuyên và tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại tại trụ sở UBND xã Sơn Tân, Quyết định về việc

¹ Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân về việc kiện toàn Tổ hòa giải thôn Ra Nhua, Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân về việc kiện toàn Tổ hòa giải thôn Tà Cây, Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân về việc kiện toàn Tổ hòa giải thôn Đăk Be, Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân về việc kiện toàn Tổ hòa giải thôn Tà Dô, Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân về việc kiện toàn Tổ hòa giải thôn Đăk Ròng, Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 11/12/2014 của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân về việc kiện toàn Tổ hòa giải thôn Bãi Mầu.

² Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 05/01/2015 của UBND xã Sơn Tân, Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 04/05/2015 của UBND xã Sơn Tân. Thông báo số 09/TB-UBND ngày 11/5/2015 của UBND xã Sơn Tân về việc thay đổi cán bộ tiếp công dân định kỳ năm 2015 của UBND xã Sơn Tân, Thông báo số 10/TB-UBND ngày 28/12/2015 của UBND xã Sơn Tân lịch tiếp công dân định kỳ năm 2016 của UBND xã Sơn Tân.

³ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND xã Sơn Tân, Thông báo số 12/TB-UBND ngày 30/12/2016 của UBND xã Sơn Tân lịch tiếp công dân định kỳ năm 2017 của UBND xã Sơn Tân.

⁴ Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND xã Sơn Tân, Quyết định số 108/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND xã Sơn Tân, Thông báo số 25/TB-UBND ngày 28/12/2017 của UBND xã Sơn Tân lịch tiếp công dân định kỳ năm 2018 của UBND xã Sơn Tân.

⁵ Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 21/02/2018 của UBND xã Sơn Tân về việc kiện toàn tổ hòa giải xã Sơn Tân, Thông báo số 37/TB-UBND ngày 26/12/2018 của UBND xã Sơn Tân lịch tiếp công dân định kỳ năm 2019 của UBND xã Sơn Tân.

⁶ Quyết định số 82a/QĐ-UBND ngày 30/9/2019 của UBND xã Sơn Tân về việc kiện toàn tổ hòa giải xã Sơn Tân, Thông báo số 161/TB-UBND ngày 31/12/2019 của UBND xã Sơn Tân lịch tiếp công dân định kỳ năm 2020 của UBND xã Sơn Tân.

kiện toàn Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai trên địa bàn xã Sơn Tân, Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai trên địa bàn xã Sơn Tân năm 2020, Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ năm 2021 của UBND xã Sơn Tân⁷.

+ Năm 2021, UBND xã Sơn Tân đã ban hành Quyết định về việc kiện toàn phân công cán bộ, công chức tiếp công dân định kỳ, thường xuyên và tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại tại trụ sở UBND xã Sơn Tân, Quyết định về việc kiện toàn tổ hòa giải xã Sơn Tân năm 2021, Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân năm 2021, Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân năm 2022⁸.

+ Năm 2022, UBND xã Sơn Tân đã ban hành Quyết định về việc kiện toàn phân công cán bộ, công chức tiếp công dân định kỳ, thường xuyên và tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại tại trụ sở UBND xã Sơn Tân, Quyết định ban hành Quy định về tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai gửi đến lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã Sơn Tân và bộ phận tiếp công dân xã Sơn Tân, Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân năm 2023⁹.

+ Năm 2023, UBND xã Sơn Tân đã ban hành Quyết định về việc kiện toàn phân công cán bộ, công chức tiếp công dân định kỳ, thường xuyên và tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại tại trụ sở UBND xã Sơn Tân, Thông báo thay đổi lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân năm 2023, Thông báo lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân năm 2024¹⁰.

+ Năm 2024, tại Bộ phận tiếp công dân của xã đã tiếp nhận 02 đơn thư của công dân (*Trong đó: 1. Đơn công dân cư trú ngoài địa bàn xã, 1. Đơn công dân cư trú trên địa bàn xã*) gửi đến UBND xã đề nghị xem xét, giải quyết.

+ Trong năm 2023 và năm 2024, đã tổ chức 08 buổi đối thoại giữa Bí thư cấp ủy và Chủ tịch UBND xã trên 4 thôn có hơn 78 ý kiến khác nhau; các ý kiến đã được đồng chí Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND, các ngành chuyên môn của xã ghi nhận và trả lời giải đáp đầy đủ; Nhân dân trong địa bàn xã đều thỏa mãn và đồng tình nhất trí cao.

⁷ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của UBND xã Sơn Tân; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của UBND xã Sơn Tân, Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 06/5/2020 của UBND xã Sơn Tân, Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND xã Sơn Tân ban hành quy định tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại UBND xã Sơn Tân, Thông báo số 47/TB-UBND ngày 31/12/2020 của UBND xã Sơn Tân lịch tiếp công dân định kỳ năm 2021 của UBND xã Sơn Tân.

⁸ Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 19/3/2021 của UBND xã Sơn Tân; Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND xã Sơn Tân, Thông báo số 09/TB-UBND ngày 19/3/2021 của UBND xã Sơn Tân lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân năm 2021, Thông báo số 63/TB-UBND ngày 27/12/2021 của UBND xã Sơn Tân về lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân năm 2022.

⁹ Quyết định số 758/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của UBND xã Sơn Tân, Quyết định số 01/2022/QĐ-UBND ngày 21/10/2022 của UBND xã Sơn Tân, Thông báo số 106/TB-UBND ngày 26/12/2022 của UBND xã Sơn Tân lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân năm 2023.

¹⁰ Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 15/9/2023 của UBND xã Sơn Tân, Thông báo số 73/TB-UBND ngày 15/9/2023 của UBND xã Sơn Tân thay đổi lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân năm 2023, Thông báo số 114/TB-UBND ngày 28/12/2023 của UBND xã Sơn Tân lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND xã Sơn Tân năm 2024.

- Kết quả tiếp công dân của UBND xã Sơn Tân từ năm 2014 đến tháng 4/2025 như sau:

+ Năm 2014: Tiếp công dân thường xuyên là 42 lượt/42 người, tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo là 7 lượt/7 người.

+ Năm 2015: Tiếp công dân thường xuyên là 56 lượt/56 người, tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo là 17 lượt/17 người.

+ Năm 2016: Tiếp công dân thường xuyên là 58 lượt/58 người, tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo là 20 lượt/20 người.

+ Năm 2017: Tiếp công dân thường xuyên là 35 lượt/35 người, tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo là 12 lượt/12 người.

+ Năm 2018: Tiếp công dân thường xuyên là 152 lượt/152 người. Trong đó: Chủ tịch tiếp dân định kỳ: 23 lượt/23 người. Cán bộ tiếp dân thường xuyên: 129 lượt/129 người.

+ Năm 2019: Tiếp công dân thường xuyên: 11 lượt/11 người. Trong đó: Chủ tịch tiếp dân định kỳ: 01 lượt/01 người. Cán bộ tiếp dân thường xuyên: 10 lượt/10 người.

+ Năm 2020: Tiếp công dân thường xuyên: 03 lượt/03 người. Trong đó: Chủ tịch tiếp dân định kỳ: 0 lượt/0 người. Cán bộ tiếp dân thường xuyên: 03 lượt/03 người.

+ Năm 2021: Tiếp công dân thường xuyên là 02 lượt/02 người. Trong đó: Chủ tịch tiếp dân định kỳ: 0 lượt/0 người. Cán bộ tiếp dân thường xuyên: 02 lượt/02 người.

+ Năm 2022: Tiếp công dân thường xuyên: 01 lượt/01 người. Trong đó: Chủ tịch tiếp dân định kỳ: 0 lượt/0 người. Cán bộ tiếp dân thường xuyên: 01 lượt/01 người.

+ Năm 2023: Tiếp công dân: 01 lượt/01 người. Trong đó: Chủ tịch tiếp dân định kỳ: 0 lượt/0 người. Cán bộ tiếp dân thường xuyên: 01 lượt/01 người.

+ Năm 2024: Tiếp công dân thường: 02 lượt/02 người. Trong đó: Chủ tịch tiếp dân định kỳ: 0 lượt/0 người. Cán bộ tiếp dân thường xuyên: 02 lượt/02 người.

+ Năm 2025: Trong 4 tháng đầu năm, tiếp công dân thường: 0 lượt/0 người. Trong đó: Chủ tịch tiếp dân định kỳ: 0 lượt/0 người. Cán bộ tiếp dân thường xuyên: 0 lượt/0 người.

- Kết quả hoạt động của Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân, các tổ hòa giải, các hoạt động tự quản cộng đồng trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, gắn với thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

Trong năm Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát hoạt động của HĐND, UBND cấp xã, giám sát

thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và giám sát việc thực hiện các công trình, dự án đầu tư do Nhà nước đầu tư và do Nhân dân đóng góp.

2. Thực hiện dân chủ ở cơ quan, đơn vị

- Đánh giá việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, trọng tâm là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nội dung công khai; trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định, tham gia ý kiến, kiểm tra, giám sát (*theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở*).

Thực hiện nghiêm túc các nội dung về Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan Nhà nước theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ.

- + Đã ban hành và công khai kế hoạch công tác năm của xã.
- + Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức hàng năm đúng theo quy định.
- + Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm cán bộ, công chức được thực hiện công khai, minh bạch.
- + Thực hiện Kế hoạch tài sản, thu nhập đảm bảo theo Hướng dẫn của Trung ương và cơ quan chuyên môn cấp trên.
- + Tất cả các đề xuất, kiến nghị, vướng mắc của cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách xã được nghiên cứu và giải quyết kịp thời.
- + UBND đã chủ động công khai đối với các dự án đầu tư, công trình đầu tư, các chủ trương, chính sách an sinh xã hội, các quy định, trình tự giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến Nhân dân.
- + Việc công khai các loại quỹ như “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”, quỹ “vì người nghèo” đã được thực hiện nghiêm túc.
- + Trong công tác tuyển chọn và gọi công dân lên đường nhập ngũ được thông báo công khai đúng theo luật định, tạo điều kiện cho Nhân dân theo dõi và kiểm tra, giám sát, tỷ lệ giao quân đạt 100% chỉ tiêu giao.
- + Thường xuyên thông tin tuyên truyền cho các tầng lớp nhân dân về kết quả đấu tranh phòng chống tội phạm, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.
- Kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy chế, quy định theo Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Đã tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức hàng năm theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. Qua đó đã tạo điều kiện để cán bộ, công chức và người lao động của xã được hiểu, được tham gia ý kiến, được quyết định và giám sát những vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích, nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức và người lao động.

(Có phụ lục số 01&02 kèm theo)

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, các ngành, đơn vị có liên quan đã triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Luật;

Nhiều nội dung Nhân dân cần tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; Nhiều nội dung cần được Nhân dân bàn và quyết định như: Chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng trong phạm vi địa bàn cấp xã, ở thôn do Nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí, tài sản, công sức; Việc thu, chi, quản lý các khoản đóng góp của Nhân dân tại cộng đồng dân cư ngoài các khoản đã được pháp luật quy định; việc thu, chi, quản lý các khoản kinh phí, tài sản do cộng đồng dân cư được giao quản lý hoặc được tiếp nhận từ các nguồn thu, tài trợ, ủng hộ hợp pháp khác; Nội dung hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; Bầu Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; Các công việc tự quản khác trong nội bộ cộng đồng dân cư không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với thuần phong, mỹ tục và đạo đức xã hội...

Việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở được triển khai mạnh mẽ đã tác động tích cực đối với việc phát triển kinh tế-xã hội, an ninh trật tự tại địa phương.

2. Hạn chế và nguyên nhân

- Việc thực hiện các quy định của cấp trên về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa các ngành đôi lúc chưa được chặt chẽ; dẫn đến hạn chế về kết quả công việc, ảnh hưởng đến quá trình giải quyết các yêu cầu của công dân.

- Công tác tuyên truyền giáo dục về quy chế dân chủ ở cấp xã tiến hành chưa được thường xuyên, liên tục, chưa đi vào chiều sâu. Ý thức làm chủ của một số hộ dân chưa cao, nhất là ý thức tham gia các buổi họp thôn, khu dân cư, thực hiện nghĩa vụ công dân.

- Chưa xây dựng được các hội nghị sơ kết, tổng kết mô hình, điển hình để nêu gương, do đó mô hình, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt còn ít, một số mô hình, điển hình chưa có sức thuyết phục để người dân học tập làm theo.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

TIẾP TỤC PHÁT HUY DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ THỜI GIAN TỚI

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Thực hiện Kết luận số 126-KL/TW đến Kết luận số 127-KL/TW của Bộ chính trị, Ban Bí thư đã có những thay đổi trong chỉ đạo của Trung ương theo đúng tinh thần “vừa chạy, vừa xếp hàng”, hướng thẳng đến mục tiêu xây dựng một hệ thống chính trị gọn nhẹ, minh bạch, vững mạnh, hoạt động hiệu năng,

hiệu lực, hiệu quả, tránh tình trạng chồng chéo chức năng, lãng phí nguồn lực. Đó chính là yêu cầu tất yếu để phát triển. Phát huy cao độ tinh thần dân chủ ở cơ sở trong việc thực hiện chủ trương của Bộ chính trị về xây dựng chính quyền 02 cấp.

II. PHƯƠNG HƯỚNG

- Tăng cường công tác tuyên truyền và tập trung triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước về dân chủ ở cơ sở, trọng tâm là: Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

- Tuyên truyền người dân cần cảnh giác, thận trọng trước những thông tin liên quan đến việc tinh giản bộ máy hoặc thay đổi đơn vị hành chính. Đặc biệt, không nên chia sẻ trên mạng xã hội những thông tin thất thiệt, chưa được kiểm chứng của các cơ quan chức năng. Việc lan truyền thông tin chưa được xác thực có thể gây hoang mang và ảnh hưởng tiêu cực đến cộng đồng. Các trường hợp đăng tải thông tin sai sự thật sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Mỗi Cán bộ, đảng viên và người dân cần trang bị cho mình kiến thức, kỹ năng trong tiếp nhận thông tin để nhận diện âm mưu, thủ đoạn gây nhiễu thông tin, chống phá đất nước của các thế lực thù địch, phản động. Từ đó, chủ động đấu tranh với những người mượn danh “phản biện”, “dân chủ” để chống phá Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

- Địa phương theo chức năng, thẩm quyền cũng rà soát, đánh giá tổng thể Cán bộ, công chức trước và sau sắp xếp để có phương án cụ thể, phù hợp thực tiễn với phương châm tinh gọn bộ máy, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và quyết liệt nhưng kiên quyết không để tình trạng “chảy máu” chất xám,... đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, giới thiệu chính sách để cán bộ công chức viên chức, người lao động hiểu rõ, tự nguyện viết đơn xin nghỉ hưu trước tuổi.

Trên đây là Báo cáo tổng kết Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII về xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở trên địa bàn xã Sơn Tân. Kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã; Các Tổ chức CT-XH xã;
- Ban cán sự các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tấn Tín